

Số: /KH-UBND

Khánh Vĩnh, ngày tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH
Triển khai chuyển đổi hệ thống truyền thanh cơ sở
ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn
huyện Khánh Vĩnh giai đoạn 2023 - 2025

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 1381/QĐ-BTTTT ngày 07/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 3446/KH-UBND ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch triển khai chuyển đổi hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông (CNTT-VT) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 - 2025;

Căn cứ Công văn số 1350/STTTT-CNTTBCVT ngày 09/5/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai Kế hoạch chuyển đổi hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 - 2025;

UBND huyện Khánh Vĩnh ban hành Kế hoạch triển khai chuyển đổi hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông (CNTT-VT) trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh giai đoạn 2023 - 2025, cụ thể như sau:

I. HIỆN TRẠNG HỆ THỐNG ĐÀI TRUYỀN THANH CẤP XÃ

- 01 xã đã thực hiện đầu tư đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT là đơn vị xã Cầu Bà hoàn thành việc chuyển đổi năm 2022.

- 04 xã có đài truyền thanh hoạt động trong băng tần (54-68) MHz (xã Khánh Thượng, Sông Cầu, Khánh Thành, Khánh Hiệp): Các đài truyền thanh không dây hoạt động trong băng tần này là đúng quy hoạch, sẽ tiếp tục được gia hạn hoặc được cấp mới giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đến ngày 31/12/2025, cần thực hiện chuyển đổi sang đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT - VT trước ngày 31/12/2025 để đảm bảo công tác thông tin, tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước đến người dân được liên tục.

- 09 xã có đài truyền thanh không dây hoạt động trong băng tần (87-108) MHz (xã Liên Sang, Khánh Bình, Khánh Đông, Khánh Phú, Khánh Trung, Khánh Nam, Giang Ly, Sơn Thái, thị trấn) có giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện hết thời hạn sử dụng, không đủ điều kiện để cấp mới giấy phép, cần khẩn trương thực hiện chuyển đổi sang đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT - VT để địa

phương tiếp tục đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước đến người dân.

II. MỤC TIÊU

- Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại, đồng bộ và thống nhất từ cấp tỉnh, cấp huyện đến xã, phường, thị trấn.
- Hiện đại hóa hệ thống truyền thanh cơ sở cấp xã nhằm đổi mới phương thức cung cấp thông tin, nâng cao chất lượng nội dung thông tin.
- Đầu tư chuyển đổi, thiết lập mới, mở rộng hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT thay thế toàn bộ hệ thống đài truyền thanh không dây, đảm bảo việc vận hành, quản lý hiệu quả, tập trung.
- Đến năm 2025: 100% đài truyền thanh không dây chuyển đổi sang đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT, kết nối với hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

III. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

Triển khai chuyển đổi, thiết lập mới, mở rộng cụm loa đối với các đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT cho các xã, thị trấn trên địa bàn huyện trong giai đoạn 2023 - 2025, phân loại đối tượng như sau:

Phân loại đối tượng	Tổng	Xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Xã thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Còn lại
Xã	12	10	02	0
Pường, thị trấn	01	0	0	01
TỔNG	13	10	02	01

Ghi chú:

- 10 xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.
- 02 xã thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới
- 01 thị trấn không thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

IV. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ BỐ TRÍ NGUỒN NGÂN SÁCH THỰC HIỆN

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 mục IV Quyết định số 1381/QĐ-BTTTT: “Đến năm 2025, 100% đài truyền thanh cấp xã có dây/không dây FM chuyển đổi sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông” và tình hình thực tiễn của tỉnh, lộ trình thực hiện chuyển đổi đài truyền thanh không dây sang đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT trong giai đoạn 2023 - 2025 cần đảm bảo một số yêu cầu sau:

- Việc chuyển đổi đài truyền thanh không dây sang đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT được thực hiện trong giai đoạn 2023 - 2025.

- Ưu tiên chuyển đổi các đài truyền thanh không dây của các xã thuộc đối tượng xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã thuộc chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới. Việc chuyển đổi đài truyền thanh không dây hoạt động trong băng tần (87-108) MHz sang đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT được đề xuất thực hiện phù hợp với lộ trình đăng ký Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của các địa phương.

- Nguồn ngân sách tỉnh ưu tiên bố trí chuyển đổi đài truyền thanh tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh thuộc đối tượng xã, thị trấn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Các đài truyền thanh không dây hoạt động trong băng tần (87-108) MHz.

(Chi tiết lộ trình chuyển đổi đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT - VT tại Phụ lục I đính kèm Kế hoạch này).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kế hoạch thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2025.

- Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước.

- Tổng dự toán kinh phí thực hiện: 8.031 triệu đồng *(Tam ty không trăm ba mươi một triệu đồng)*, cụ thể như sau:

+ Nguồn ngân sách tỉnh: 8.031 triệu đồng *(Tam ty không trăm ba mươi một triệu đồng)*.

(Bảng tổng hợp kinh phí tại Phụ lục II đính kèm Kế hoạch này).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 15/12 hằng năm tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai Kế hoạch.

- Giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính kịp thời tham mưu UBND huyện phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp của tỉnh để thực hiện triển khai đối với nhiệm vụ đầu tư thiết lập mới, thay thế 13 đài truyền thanh không dây theo Phụ lục I ban hành kèm theo Kế hoạch này.

3. UBND các xã, thị trấn

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ: Nâng cấp, mở rộng quy mô cụm loa CNTT-VT và đầu tư thiết lập mới, thay thế các đài truyền thanh không dây tại địa phương.

- Sau khi được đầu tư, nâng cấp thiết bị thực hiện tiếp quản, khai thác, quản lý sử dụng được trang bị từ Kế hoạch một cách hiệu quả.

- Hàng năm xây dựng dự toán kinh phí trình cấp thẩm quyền phê duyệt để vận hành và bảo trì hệ thống, đảm bảo duy trì, vận hành hệ thống đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT việc thông tin tuyên truyền trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị cấp huyện giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND huyện (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để tổng hợp, tham mưu UBND báo cáo định kỳ trước ngày 25/11 hàng năm.

4. Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao huyện

- Căn cứ Kế hoạch này, hàng năm tham mưu UBND các huyện xây dựng kế hoạch triển khai đối với nhiệm vụ: Nâng cấp, mở rộng quy mô cụm loa CNTT-VT và đầu tư thiết lập mới, thay thế các đài truyền thanh không dây tại địa phương. Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện, đảm bảo tiến độ, lộ trình đã được phê duyệt.

- Tham mưu UBND huyện lập Đề cương và dự toán chi tiết theo quy định tại Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, gửi Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định để làm cơ sở cấp kinh phí triển khai thực hiện.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo UBND các xã, thị trấn là đối tượng được đầu tư, nâng cấp thiết bị thực hiện tiếp quản, khai thác, quản lý sử dụng và bố trí kinh phí duy trì, vận hành hệ thống đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT được trang bị từ Kế hoạch một cách hiệu quả.

- Định kỳ trước ngày 10/12 hằng năm báo cáo tình hình và kết quả triển khai về UBND huyện (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về UBND huyện (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để xem xét, chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (VBĐT, b/c);
- Sở TT&TT (VBĐT, b/c);
- Thường trực Huyện ủy (VBĐT, b/c);
- Thường trực HĐND huyện (VBĐT, b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện (VBĐT);
- VPUB: Lãnh đạo, Đ/c Thành (VBĐT);
- Các cơ quan, đơn vị (VBĐT);
- UBND các xã, thị trấn (VBĐT);
- Cổng Thông tin điện tử huyện (VBĐT);
- Lưu: VT, VHTT, H, 03b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phụ lục I
KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI VÀ MỞ RỘNG QUY MÔ CỤM LOA
ĐỐI VỚI ĐÀI TRUYỀN THANH CƠ SỞ ỨNG DỤNG CNTT - VT
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2023 của Ủy ban nhân dân huyện Khánh Vĩnh)

I. Danh sách các xã đã đầu tư hoặc đã được bố trí kinh phí đầu tư đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT và lộ trình mở rộng quy mô cụm loa đối với các đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT - VT

STT	Xã/ phường/ thị trấn	Đôi trượng	Số lượng thôn/ tổ	Hiện trạng Đài truyền thanh			Kế hoạch thiết lập mới đài TTCS UD CNTT-VT				Kế hoạch mở rộng quy mô cụm loa CNTT-VT				Số tiền đã đầu tư đài CNTT	Ghi chú
				Số lượng bộ thu CNTT -VT	FM (Tần số)/ CNTT -VT	Năm đầu tư	Số lượng cụm loa	Tổng kinh phí thực hiện	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Số lượng cụm loa	Tổng kinh phí thực hiện	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)		
			2	15			0	0	0	0	2	0	0	0	548	
1	Xã Cầu Bà	3	2	15	CNTT -VT	2022	0	0	0	0	2	0	0	0	548	Đầu tư tháng 6/2022

II. Danh sách các xã có đài truyền thanh không dây hoạt động trong băng tần (87-108) MHz và lộ trình chuyển đổi sang đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT – VT thuộc ngân sách tỉnh

STT	Xã/ phường/ thị trấn	Đối tượng	Số lượng thôn/ tổ	Hiện trạng Đài truyền thanh		Kế hoạch thiết lập mới đài TTCS UD CNTT-VT				Năm thực hiện
				FM (Tần số)/ CNTT-VT	Năm đầu tư	Số lượng cụm loa	Tổng kinh phí thực hiện	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
			27			170	5.635	5.635	0	
1	Xã Sơn Thái	3	2	90 MHz	2003	15	543	543	0	2023
2	Xã Giang Ly	3	2	92,5 MHz	2004	18	607	607	0	2023
3	Xã Liên Sang	3	2	88 MHz	2008	10	437	437	0	2023
4	Xã Khánh Trung	3	3	102 MHz	2005	15	543	543	0	2023
5	Xã Khánh Phú	3	4	94 MHz	2016	20	650	650	0	2023
6	Xã Khánh Nam	3	2	104,3 MHz	2021	20	650	650	0	2023
7	Thị trấn Khánh Vĩnh		6	90 MHz	2002	24	735	735	0	2024
8	Xã Khánh Đông	2025-NTM	3	92 MHz	2011	24	735	735	0	2024
9	Xã Khánh Bình	3	3	100,5 MHz	2010	24	735	735	0	2024

III. Danh sách các xã có đài truyền thanh không dây hoạt động trong băng tần (54 - 68) MHz và lộ trình chuyển đổi sang đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT – VT thuộc ngân sách tỉnh

STT	Xã/ phường/ thị trấn	Đối tượng	Số lượng thôn/ tổ	Hiện trạng Đài truyền thanh			Kế hoạch thiết lập mới đài TTCS UD CNTT-VT				Năm thực hiện
				Số lượng bộ thu CNTT-VT	FM (Tần số)/ CNTT-VT	Năm đầu tư	Số lượng cụm loa	Tổng kinh phí thực hiện	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
			10				74	2.396	2.396	0	
1	Xã Khánh Thượng	3	3	0	67 MHz	2017	16	565	565	0	2023
2	Xã Khánh Hiệp	3	3	0	67,8 MHz	2014	25	756	756	0	2024
3	Xã Khánh Thành	3	2	0	67,4 MHz	2012	16	565	565	0	2024
4	Xã Sông Cầu	2025-NTMNC, 2019-NTM	2	0	66,6 MHz	2019	17	510	510	0	2024

Phụ lục II

**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ CHUYỂN ĐỔI, THIẾT LẬP MỚI VÀ MỞ RỘNG QUY MÔ CỤM LOA
ĐỐI VỚI ĐÀI TRUYỀN THANH CƠ SỞ ỨNG DỤNG CNTT - VT**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2023 của Ủy ban nhân dân huyện Khánh Vĩnh)

I. Tổng hợp kinh phí

STT	Huyện/ Thị xã/ Thành phố	TỔNG CỘNG	Ngân sách cấp tỉnh			Ngân sách cấp huyện				
			Đối với nhiệm vụ đầu tư, thiết lập mới đài truyền thanh CNTT-VT			Tổng NS huyện	Đối với nhiệm vụ đầu tư, thiết lập mới đài truyền thanh CNTT-VT			Đối với nhiệm vụ mở rộng quy mô cụm loa của các đài truyền thanh CNTT-VT
			Tổng NS tỉnh	2023	2024		2023	2024	2025	2023
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
7	Khánh Vĩnh	8.031	8.031	3.995	4.036	0	0	0	0	0
TỔNG		8.031	8.031	14.683	7.113	0	0	0	0	0

Ghi chú:

$$(1) = (2) + (6).$$

$$(2) = (3) + (4).$$

$$(5) = (6) + (7) + (8) + (9).$$

II. Tổng hợp kinh phí thuộc ngân sách cấp tỉnh

STT	Huyện/ Thị xã/ Thành phố	TỔNG			Đối với nhiệm vụ đầu tư, thiết lập mới đài truyền thanh CNTT-VT			
					2023		2024	
		Năm	Số lượng đài	Số lượng bộ thu	Kinh phí	Số lượng đài	Kinh phí	Số lượng đài
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Khánh Vĩnh	13	0	8.031	7	3.995	6	4.036
TỔNG		12	0	8.031	7	3.995	6	4.036

Ghi chú:

$$(1) = (2) + (6).$$

$$(3) = (5) + (7).$$